

**TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

V/v Phân phối lợi nhuận chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017;
Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và một số nội dung trình ĐHĐCĐ
ủy quyền cho HĐQT.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi bổ sung ngày 27/4/2017;
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình trước Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận chia cổ tức và trích quỹ năm 2017

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế :	50.924.267.383
2	Lợi nhuận tính thuế thu nhập doanh nghiệp :	43.844.142.535
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp :	8.768.828.507
4	Thuế thu nhập hoàn lại :	174.010.450
5	Lợi nhuận sau thuế (5=1-3+4) :	42.329.449.326
6	Quỹ đầu tư phát triển (8% LN phân phối) :	3.386.355.946
7	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN phân phối) :	4.232.944.933
8	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách :	97.728.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức 10% (80,9% LN phân phối) :	34.234.000.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức :	10%
11	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối :	378.420.447

2. Lương, thù lao Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc Ban kiểm soát, Thư ký năm 2017 và kế hoạch 2018

2.1. Thực hiện chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2017:

Chỉ tiêu lợi nhuận đạt 101,85% KH năm (Cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì lương, thù lao được tính thêm tối đa 2%), như vậy tiền lương, thù lao năm 2017 được tính tăng thêm bằng: $1,85 \times 2\% = 3,7\%$ nên mức chi trả lương, thù lao được tính tăng thêm 3,7% so với dự toán, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương, thù theo/tháng theo NQ ĐHCĐ 2017 (đồng)	Điều chỉnh tăng thêm do lợi nhuận vượt KH	Tiền lương, thù lao tăng lên/tháng (đồng)	Tổng lương, thù lao (đồng)
1	Lương Chủ tịch HĐQT	1	12	34.000.000	3,7%	35.528.000	423.096.000
2	Lương TBKS chuyên trách	1	12	20.000.000	3,7%	20.740.000	248.880.000
3	Thù lao TV HĐQT	3	12	15.000.000	3,7%	15.555.000	186.660.000
4	Thù lao TV ban kiểm soát	2	12	6.000.000	3,7%	6.222.000	74.664.000
5	Thư ký	1	12	2.000.000	3,7%	2.074.000	24.888.000
	Tổng cộng						958.188.000

Các chi phí hoạt động, giao dịch, công tác phí của Hội đồng quản trị trong năm qua thực hiện theo đúng quy chế quy định của đơn vị.

2.2. Lương của Tổng giám đốc công ty năm 2017

T T	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương	Điều chỉnh tăng thêm do lợi nhuận vượt KH	Tiền lương tăng lên/tháng (đồng)	Tổng lương, (đồng)
1	Tổng giám đốc	1	12	30.000.000	3,7%	31.110.000	373.320.000

2.3. Phương án chi trả năm 2018

T T	Chức danh	Số người	Mức thù lao/tháng (đồng)	Mức lương/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1		45.000.000
2	TB Kiểm soát chuyên trách	1		23.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	4	5.000.000	
4	Thành viên Ban Kiểm soát	2	3.000.000	
5	Thư ký	1	3.000.000	

- Lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao kế hoạch như trên.
- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, mức tiền lương, thù lao tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20%.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao giảm trừ 1% so với mức tiền lương, thù lao kế hoạch. Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% lương, thù lao kế hoạch.

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty phê duyệt:

- Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 SÔNG ĐÀ
 Q. NAM TÚ LIÊM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hoàng Cường



